

- Bản đồ hành chính Việt Nam.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>A. Kiểm tra bài cũ</p> <p>B. Bài mới</p> <p>1. Giới thiệu bài</p> <p>2. Vùng đồi với đỉnh tròn, sườn thoải</p> <p>3. Chè và cây ăn quả ở trung du</p>	<p>+ Ng-ời dân ở HLS làm những nghề gì? Nghề nào là chính?</p> <p>+ Kể tên một số sản phẩm thủ công truyền thống ở HLS?</p> <p>-GV nhận xét, cho điểm.</p> <p>-GV giới thiệu bài.</p> <p>-Yêu cầu HS dựa vào vốn hiểu biết của mình và mục 1, quan sát tranh ảnh vùng trung du Bắc Bộ, TLCH:</p> <p>+ Vùng trung du là vùng núi, đồi hay đồng bằng?</p> <p>+ Các đồi ở đây nh- thế nào?</p> <p>+ Mô tả sơ l-ợc vùng trung du</p> <p>+ Nêu nét riêng biệt của vùng trung du Bắc Bộ?</p> <p>-Gv nhận xét, hoàn thiện các câu trả lời.</p> <p>- Gọi HS lên chỉ trên bản đồ hành chính các tỉnh vùng trung du Bắc Bộ.</p> <p>-Yêu cầu HS quan sát hình SGK, đọc mục 2 theo nhóm 4 và trả lời câu hỏi</p> <p>+ Trung du Bắc Bộ thích hợp trồng cây gì ?</p> <p>-> Với những đặc điểm về tự nhiên nh- trên, trung du thích hợp cho việc trồng một số loại cây ăn quả và cây công nghiệp.</p> <p>+ Hình 1, 2 cho biết Thái Nguyên và Bắc Giang trồng cây gì ?</p> <p>+ Xác định hai vị trí đó trên bản đồ ?</p> <p>+ Em biết gì về chè Thái Nguyên?</p> <p>+ Chè ở đây đ-ợc trồng để làm gì</p> <p>+ Trong những năm gần đây, trung du Bắc Bộ đã xuất hiện trang trại chuyên</p>	<p>-2 HS trả lời.</p> <p>-HS nhận xét.</p> <p>-HS nghe.</p> <p>-HS đọc SGK, quan sát tranh ảnh và trả lời:</p> <p>+ Vùng trung du là một vùng đồi với các đỉnh tròn sườn thoải xếp cạnh nhau nh- bát úp.</p> <p>+ Vùng trung du Bắc Bộ mang những dấu hiệu vừa của đồng bằng vừa của miền núi.</p> <p>-Học sinh lên bảng chỉ bản đồ</p> <p>-HS làm việc nhóm 4, phát biểu.</p> <p>-HS các nhóm trả lời.</p> <p>+ Thái Nguyên trồng nhiều chè; Bắc Giang trồng vải</p> <p>+ HS lên bảng xác định vị trí</p> <p>+ Chè Thái Nguyên nổi tiếng thơm ngon.</p> <p>+ Phục vụ trong n-ớc và xuất khẩu</p> <p>-Các nhóm trả lời</p>

<p>4.Hoạt động trồng rừng và cây công nghiệp</p>	<p>trồng cây gì ? + Quan sát hình 3, nêu quy trình chế biến chè? -GV nhận xét, hoàn thiện câu trả lời.</p> <p>+ Vì sao ở vùng trung du Bắc Bộ lại có những nơi đất trống, đồi trọc?</p> <p>+ Để khắc phục tình trạng này, người dân nơi đây đã trồng những loại cây gì? + Dựa vào bảng số liệu, nhận xét về diện tích rừng trồng mới ở Phú Thọ trong những năm gần đây? + Để bảo vệ rừng, chúng ta phải làm gì?</p>	<p>+ hái chè, phân loại, vò sấy khô, đóng gói.</p> <p>+ vì rừng bị khai thác cạn kiệt do đốt phá rừng làm nương rẫy để trồng trọt và khai thác gỗ bừa bãi... + trồng cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả.</p> <p>+ diện tích rừng trồng mới ngày càng nhiều.</p> <p>+ tham gia trồng cây.</p> <p>-2,3 HS trả lời.</p>
<p>5.Củng cố, dặn dò</p>	<p>+ Nêu những đặc điểm tiêu biểu của vùng trung du Bắc Bộ? -Cho HS đọc ghi nhớ. -GV nhận xét tiết học.</p>	<p>-HS đọc. -HS nghe.</p>

ĐỊA LÍ

Bài: TÂY NGUYÊN

I/ MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS biết:

- Vị trí các cao nguyên ở Tây Nguyên trên bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.
- Trình bày được một số đặc điểm của Tây Nguyên (vị trí, địa hình, khí hậu)
- Dựa vào lược đồ, bản đồ, tranh, ảnh, bảng số liệu để tìm kiến thức.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>A. Kiểm tra bài cũ</p>	<p>+ Nêu những đặc điểm tiêu biểu của vùng trung du Bắc Bộ? -GV nhận xét, cho điểm.</p>	<p>-2 HS trả lời. -HS nhận xét.</p>
<p>B. Bài mới 1.Giới thiệu bài 2.Tây Nguyên-</p>	<p>-GV giới thiệu bài. -GV chỉ trên bản đồ vị trí của khu vực</p>	<p>-HS nghe. -HS theo dõi</p>

<p><i>xứ sở của các cao nguyên xếp tầng</i></p>	<p>Tây Nguyên và giới thiệu: Tây Nguyên là vùng đất cao, rộng lớn, gồm các cao nguyên xếp tầng cao thấp khác nhau.</p> <p>-Yêu cầu HS chỉ vị trí các cao nguyên trên l-ợc đồ và đọc tên các cao nguyên đó theo h-ớng từ Bắc xuống Nam.</p> <p>-Gọi học sinh lên chỉ các cao nguyên trên bản đồ theo h-ớng từ Bắc xuống Nam.</p> <p>+ Dựa vào bảng số liệu, xếp các cao nguyên theo thứ tự từ thấp đến cao.</p> <p>-GV hoàn thiện các câu trả lời.</p> <p>+ Nêu một số đặc điểm tiêu biểu của cao nguyên ?</p> <p>-Gv nhận xét và kết luận:</p> <p>+ <i>Cao nguyên Đắc Lắc có bề mặt khá bằng phẳng, nhiều sông suối và đồng cỏ, là nơi đông dân nhất ở Tây Nguyên.</i></p> <p>+ <i>Cao nguyên Kon Tum chủ yếu là các loại cỏ.</i></p> <p>+ <i>Cao nguyên Di Linh đ-ợc phủ một lớp bazan dày.</i></p> <p>+ <i>Cao nguyên Lâm Viên có địa hình phức tạp, nhiều núi cao, thung lũng sâu, sông suối có nhiều thác ghềnh.</i></p>	<p>-HS chỉ trên l-ợc đồ theo cặp -> đọc tên các cao nguyên.</p> <p>-1 vài HS chỉ</p> <p>+ Đắc Lắc, Kon tum, Di Linh, Lâm Viên</p> <p>-thảo luận nhóm 6 -> phát biểu</p> <p>-HS nghe.</p>
<p><i>3. Tây Nguyên có hai mùa rõ rệt: Mùa m-a và mùa khô</i></p>	<p>-Yêu cầu HS dựa vào mục 2 SGK, trả lời</p> <p>+ Buôn Ma Thuột mùa m- a vào tháng nào? Mùa khô vào những tháng nào ?</p> <p>+ Khí hậu ở Tây Nguyên có mấy mùa? Là mùa nào ?</p> <p>+ Mô tả cảnh mùa m- a và mùa khô ở TN ?</p> <p>-Gv nhận xét và kết luận: <i>Khí hậu Tây Nguyên có hai mùa rõ rệt là mùa m- a và mùa khô. Mùa m- a th-ờng có những ngày m- a kéo dài liên miên.</i></p>	<p>-HS đọc SGK để trả lời.</p> <p>- Mùa m- a từ tháng 5 đến tháng 10. Mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.</p> <p>+ Tây Nguyên có hai mùa: Mùa m- a và mùa khô.</p> <p>-HS mô tả.</p>

<p>4.Củng cố, dặn dò</p>	<p>Vào mùa khô, trời nắng gay gắt, đất khô vụn bở.</p> <p>+ Tây Nguyên có những cao nguyên nào? Chỉ vị trí các cao nguyên đó trên bản đồ địa lí tự nhiên.</p> <p>+ Nêu đặc điểm về khí hậu ở Tây Nguyên?</p> <p>-Cho HS đọc ghi nhớ.</p> <p>-GV nhận xét tiết học.</p>	<p>-2,3 HS trả lời.</p> <p>-HS đọc.</p> <p>-HS nghe.</p>
--------------------------	--	--

ĐỊA LÍ

Bài: MỘT SỐ DÂN TỘC Ở TÂY NGUYÊN

I/ MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS biết:

- Một số dân tộc ở Tây Nguyên .
- Trình bày đ- ọc những đặc điểm tiêu biểu về dân c- , buôn làng, sinh hoạt, trang phục, lễ hội của một số dân tộc ở Tây Nguyên.
- Mô tả về nhà rông ở Tây Nguyên.
- Dựa vào l- ọc đồ, bản đồ, tranh, ảnh để tìm kiến thức.
- Yêu quý các dân tộc ở Tây Nguyên và có ý thức tôn trọng truyền thống văn hoá của các dân tộc.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.
- Tranh ảnh về nhà ở, buôn làng, trang phục, lễ hội, các loại nhạc cụ dân tộc của Tây Nguyên.
- Mô hình nhà rông.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>A. Kiểm tra bài cũ</p>	<p>+ Tây Nguyên có những cao nguyên nào? Chỉ vị trí các cao nguyên đó trên bản đồ địa lí tự nhiên.</p> <p>+ Nêu đặc điểm về khí hậu ở Tây Nguyên?</p>	<p>-2 HS trả lời.</p>

<p>B. Bài mới</p> <p>1. Giới thiệu bài</p> <p>2. Tây Nguyên- nơi có nhiều dân tộc chung sống.</p>	<p>-GV nhận xét, cho điểm.</p> <p>-GV giới thiệu bài.</p> <p>-Yêu cầu HS quan sát H1, đọc mục 1 SGK và TLCH:</p> <p>+ Kể tên một số dân tộc ở Tây Nguyên?</p> <p>+ trong các dân tộc đó thì dân tộc nào sống lâu đời ở Tây Nguyên? Dân tộc nào mới đến?</p> <p>+ Mỗi dân tộc có những đặc điểm gì riêng biệt?</p> <p>+ Để Tây Nguyên giàu đẹp nhà n- ớc cùng các dân tộc đã và đang làm gì?</p> <p>-> <u>GV kết luận</u>: Tây Nguyên tuy có nhiều dân tộc cùng chung sống nh- ng đây lại là nơi th- a dân nhất n- ớc ta.</p>	<p>-HS nhận xét.</p> <p>-HS nghe.</p> <p>-HS quan sát và trả lời:</p> <p>+ Gia- rai, Ê- đê, Ba- na, Tày, Nùng, Kinh...</p> <p>+ Dân tộc Gia- rai, Ê- đê, Ba- na, Sơ- đăng (sống lâu đời). Dân tộc Tày, Nùng, Mông, Kinh(từ nơi khác đến).</p> <p>+ Mỗi dân tộc có tiếng nói tập quán sinh hoạt riêng. Họ đều chung sức xây dựng Tây Nguyên giàu đẹp</p> <p>-HS nghe.</p>
<p>3. Nhà rông ở Tây Nguyên</p>	<p>-Yêu cầu HS quan sát tranh ảnh về nhà ở, buôn làng, mô hình nhà rông, thảo luận các câu hỏi:</p> <p>+ Ng- ời dân Tây Nguyên sống ở đâu?</p> <p>+ Mỗi buôn ở Tây Nguyên th- ờng có ngôi nhà gì đặc biệt?</p> <p>+ Nhà rông đ- ợc dùng để làm gì? Mô tả?</p> <p>+ Sự to đẹp của nhà rông biểu hiện điều gì?</p> <p>-GV nhận xét, hoàn thiện câu trả lời.</p>	<p>-HS quan sát, thảo luận.</p> <p>-> phát biểu</p> <p>+ tập trung thành buôn.</p> <p>- Mỗi buôn th- ờng có một nhà rông.</p> <p>+ Nhà rông là nơi để sinh hoạt tập thể nh- hội họp, tiếp khách.</p> <p>-Hs mô tả nhà rông.</p> <p>+ Nhà rông to đẹp chứng tỏ buôn càng giàu có thịnh v- ợng</p>
<p>4. Trang phục, lễ hội</p>	<p>-Yêu cầu HS quan sát tranh ảnh về trang phục, lễ hội và thảo luận:</p> <p>+ Nhận xét về trang phục của họ?</p> <p>+ Lễ hội tổ chức khi nào?</p> <p>+ Kể tên một số lễ hội ở Tây Nguyên?</p>	<p>-HS quan sát, thảo luận nhóm 4</p> <p>+ Nam th- ờng đóng khố, nữ quần váy. Trang phục ngày hội trang trí hoa văn nhiều màu sắc.</p> <p>+ vào mùa xuân hoặc sau mỗi vụ thu hoạch.</p> <p>+ Lễ hội công chiêng, hội đua voi, hội xuân,..Họ</p>

5. <i>Củng cố, dặn dò</i>	Họ làm gì trong lễ hội? + ở TN, ng-ời dân th-ờng sử dụng nhạc cụ nào? -GV hoàn thiện các câu trả lời. + <i>Trình bày tóm tắt những đặc điểm tiêu biểu về dân c-, buôn làng và sinh hoạt của ng-ời dân ở Tây Nguyên.</i> -Cho HS đọc ghi nhớ. -GV nhận xét tiết học	nhảy múa, uống r-ượu cần. + đàn tơ-r-ng, đàn krông-pút, công, chiêng.. -2,3 HS trả lời. -HS đọc. -HS nghe.
---------------------------	---	--

ĐỊA LÍ

Bài 7: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA NG- ỜI DÂN Ở TÂY NGUYÊN

I/ MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS biết:

- Trình bày đ-ọc một số đặc điểm tiêu biểu về hoạt động sản xuất của ng-ời dân ở Tây Nguyên: trồng cây công nghiệp lâu năm và chăn nuôi gia súc lớn.
- Dựa vào l-ọc đồ, bản đồ, tranh, ảnh, bảng số liệu để tìm kiến thức.
- Xác lập mối quan hệ địa lí giữa các thành phần tự nhiên với nhau và giữa thiên nhiên với hoạt động sản xuất của con ng-ời.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh ảnh về vùng trồng cây cà phê, một số sản phẩm cà phê Buôn Ma Thuột .
- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A. Kiểm tra bài cũ B. Bài mới 1. <i>Giới thiệu bài</i> 2. <i>Trồng cây công nghiệp trên đất ba dan</i>	+ <i>Trình bày tóm tắt những đặc điểm tiêu biểu về dân c-, buôn làng và sinh hoạt của ng-ời dân ở Tây Nguyên.</i> -GV nhận xét, cho điểm. -GV giới thiệu bài. -Yêu cầu HS quan sát H1, đọc mục 1 SGK và thảo luận câu hỏi: + Kể tên những cây trồng chính ở Tây Nguyên? Chúng thuộc loại cây gì?	-2 HS trả lời. -HS nhận xét. -HS nghe. -HS quan sát và thảo luận -> phát biểu. + Tây Nguyên trồng cao su, cà phê, hồ tiêu, chè...Đó là cây công nghiệp - Cà phê, cao su, chè, hồ tiêu.